

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **161/2019/HS-ST**
Ngày: 19-9-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Tâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh;

2. Ông Ngô Văn Đơn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Vân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Hương - Kiểm sát viên.

Vào các ngày 13 và 19 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 133/2019/TLST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 166/2019/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Quang S**, sinh năm 1997. Tại: T. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 13, xã X, huyện N, tỉnh T; Tạm trú: Số B5/32, khu phố B, phường T, thị xã T, tỉnh B; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quang H và bà Lê Thị H; bị cáo có vợ là Vũ Thị Q, bị cáo chưa có con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; bị cáo tại ngoại; có mặt.

- Bị hại: Ông Huỳnh Hoàng M, sinh năm 1973; địa chỉ: Tổ 33, khu phố 7, phường P, thành phố T, tỉnh B. (có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Võ Văn S, sinh năm 1939; địa chỉ: Số 75, ấp C, phường C, thành phố T, tỉnh B. (vắng mặt)

+ Bà Võ Thị Xuân H, sinh năm 1974; địa chỉ: Số 19/9, ấp M, phường C, thành phố T, tỉnh B. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Quang S không có Giấy phép lái xe theo quy định. Khoảng 20 giờ ngày 12/5/2017, Nguyễn Quang S điều khiển xe mô tô biển số 61B1 - 098.00 đi từ nhà trọ của S thuộc phường T, thị xã T, tỉnh B đến chợ T thuộc phường P, thành phố T, tỉnh B để gặp bạn là người nam tên Q (không rõ nhân thân, lai lịch). Đến khoảng 01 giờ ngày 13/5/2017, S và Q

đi về phường T, thị xã T, tỉnh B. Lúc này, S điều khiển xe mô tô biển số 61B1-098.xx lưu thông trên đường L từ hướng đường ĐT743 về hướng đường Q, còn Q điều khiển xe mô tô khác lưu thông cùng chiều phía sau xe của S. Lúc này trời tối, có đèn đường chiếu sáng, tình hình giao thông trên đường vắng, S điều khiển xe mô tô với vận tốc khoảng 40-50km/h ở làn đường dành cho xe mô tô. Khi S điều khiển xe mô tô biển số 61B1 – 098.xx lưu thông đến khu 4, phường P, thành phố T, tỉnh B thì S nhìn về phía sau để xem Q có điều khiển xe mô tô đi theo S không, cùng lúc S quay lại và nhìn về trước thì thấy ông Huỳnh Hoàng M, sinh năm 1973, địa chỉ: tổ 33, khu phố 7, phường P, thành phố T, tỉnh B là nhân viên của Công ty công trình đô thị B đang đứng hốt rác ở lề phải đường, mặt hướng về đường ĐT743, chân phải dưới lòng đường, chân trái trên vỉa hè. Do S không chú ý quan sát nên khi phát hiện thấy ông M thì xe mô tô của S cách ông M khoảng 02 - 03m. Lúc này, S phanh xe lại và đánh tay lái sang trái hướng đi để tránh nhưng tránh không kịp nên phía trước xe mô tô do S điều khiển đã đụng vào chân phải và bụng của ông M làm S, ông M và xe mô tô biển số 61B1 - 098.xx ngã xuống đường. S bị xây xát nhẹ, còn ông M được nhân dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh B, đến ngày 20/6/2017 thì ông M được xuất viện.

* Theo Biên bản khám nghiệm hiện trường và Sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông ngày 13/5/2017 của Công an thành phố Thủ Dầu Một thể hiện:

- Hiện trường còn nguyên vẹn.

- Nơi xảy ra tai nạn là một đoạn đường thẳng được trải nhựa bằng phẳng, đường chia thành 02 chiều xe chạy bởi vạch dọc kép liên nét, mặt đường rộng 12m.

Sau khi tai nạn xảy ra, hiện trường còn để lại:

- Xe mô tô biển số 61B1-098.xx ngã qua bên trái, đầu xe quay về hướng đường ĐT 743. Bánh trước cách lề phải là 3m60. Bánh sau cách lề phải là 2m50. Xe ngã còn để lại vết cày dài 14m80, đầu vết cày cách lề phải là 0m30, cuối vết cày trùng với vị trí nơi xe ngã;

- Khoảng cách từ bánh trước xe mô tô biển số 61B1-098.xx đến trụ điện số 23/18/B là 17m70;

- Nạn nhân ngã còn để lại vết máu kích thước 40cm x 30cm, cách lề phải là 0m70 và cách bánh trước xe mô tô biển số 61B1-098.xx là 5m00;

- Thùng rác cách lề phải là 0m60 và cách đầu vết cày xe mô tô 61B1-098.xx là 3m90.

* Theo Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông ngày 15/5/2017 của Công an thành phố Thủ Dầu Một thể hiện: Xe mô tô biển số 61B1-098.xx:

+ Khung kim loại phía trên dè trước bị cong theo chiều từ phải sang trái và từ trên xuống dưới;

+ Mặt ngoài kính chiếu hậu bên trái mài mòn;

+ Đầu tay cầm bên trái mài mòn;

+ Mũi vè trước mài mòn;

+ Đoạn giữa vè trước bề mặt cao su;

+ Gác chân trước bên trái cong về sau, đầu gác chân mài mòn.

* Theo Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 398/2018/GDPY ngày 07/11/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận thương tích của ông Huỳnh Hoàng M: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là

68%, theo bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo thông tư số: 20/2014/TT-BYT ban hành ngày 12/6/2014.

Quá trình điều tra xác định:

- Đối với xe mô tô biển số 61B1-098.xx là xe do ông Võ Văn S, sinh năm 1939. Địa chỉ: Số 75, ấp C, phường C, thành phố T, tỉnh B đứng tên trên Giấy chứng nhận đăng ký xe. Năm 2011, ông S cho xe mô tô trên cho con gái ruột là bà Võ Thị Xuân H, sinh năm 1974. Địa chỉ: số 19/9, ấp M, phường C, thành phố T, tỉnh B. Năm 2017, bà H đã bán xe mô tô trên cho Nguyễn Quang S, tuy nhiên việc mua bán không làm hợp đồng mua bán theo quy định. Hiện tại, ông S và bà H không có yêu gì đối với xe mô tô biển số 61B1 – 098.xx. Ngày 05/01/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một đã giao trả xe mô tô trên cho Nguyễn Quang S.

- Ngày 27/12/2018, Nguyễn Quang S đã bồi thường chi phí điều trị thương tích cho ông Huỳnh Hoàng M tổng số tiền 180.000.000 đồng (một trăm tám mươi triệu đồng). Ông M không yêu cầu S bồi thường gì thêm và đã làm đơn bãi nại cho S.

Tại bản cáo trạng số 146/CT-VKS ngày 11/7/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Quang S về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Quang S đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Quang S mức hình phạt 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 05 năm.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị hại ông Huỳnh Hoàng M không còn ý kiến và yêu cầu gì khác nên không đề nghị xem xét, giải quyết.

Bị cáo Nguyễn Quang S không có ý kiến tranh luận, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị hại ông Huỳnh Hoàng M không có ý kiến tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Quang S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông, biên bản hỏi cung bị can, cùng những chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Nguyễn Quang S không có Giấy phép lái xe mô tô hạng A1 theo quy định. Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 13/5/2017, Nguyễn Quang S điều khiển xe mô tô biển số 61B1 – 098.xx lưu thông trên đường L từ hướng đường Đ về hướng đường Q nhưng do đi cùng với Q (bạn của S)

nên S nhìn về phía sau để xem Q có điều khiển xe mô tô đi theo S hay không đến khi S quay lại nhìn về phía trước thì phát hiện ông Huỳnh Hoàng M là nhân viên Công ty công trình đô thị Bình Dương đang quét rác (chân phải dưới lòng đường, chân trái trên vỉa hè), S phanh xe lại và đánh tay lái sang trái hướng đi để tránh nhưng tránh không kịp nên phía trước xe mô tô do S điều khiển đã đụng vào chân phải và bụng của ông M. Theo Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 398/2018/GDPY ngày 07/11/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của ông Huỳnh Hoàng M hiện tại là 68%. Với hành vi tham gia giao thông không có giấy phép lái xe theo quy định, không chú ý quan sát gây tai nạn làm ông Huỳnh Hoàng M bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 68% mà bị cáo Nguyễn Quang S thực hiện đã vi phạm vào khoản 9, khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ và hội đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo với tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại cho sức khỏe của người khác. Với tình hình tai nạn giao thông xảy ra ngày càng gia tăng như hiện nay là do ý thức không chấp hành luật giao thông đường bộ của người tham gia giao thông mà phần lớn là lỗi của người điều khiển xe vi phạm luật giao thông đường bộ. Do không chú ý quan sát và không có giấy phép lái xe theo quy định của pháp luật, bị cáo S đã gây tai nạn hậu quả làm bị hại ông Huỳnh Hoàng M bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 68%. Do đó để có tác dụng giáo dục bị cáo ý thức tuân theo pháp luật, đồng thời nhằm đấu tranh phòng chống tội phạm chung, cần có mức hình phạt nghiêm trọng xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện để nhắc nhở đe dọa giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội đồng thời cũng nhắc nhở những người tham gia giao thông nhưng không tuân thủ Luật giao thông đường bộ, xem thường sức khỏe, tính mạng của người khác.

[4] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường chi phí điều trị thương tích cho bị hại với tổng số tiền 180.000.000đ (một trăm tám mươi triệu đồng), bị hại có đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự mà Hội đồng xét xử xem xét khi áp dụng hình phạt cho bị cáo.

[6] Xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu do vô ý, có nhân thân tốt, nơi cư trú rõ ràng, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là lao động chính (vợ đang mang song thai) đồng thời bị hại có đơn xin cho bị cáo được hưởng án treo nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự và Nghị quyết số 02/2018/NQ – HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao cho bị cáo được hưởng án treo theo như đề nghị của vị đại diện Viện Kiểm sát cũng không làm ảnh hưởng đến công tác đấu tranh phòng chống tội phạm chung tại địa phương.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra Nguyễn Quang S đã thỏa thuận bồi thường chi phí điều trị thương tích cho bị hại Huỳnh Hoàng M số tiền 180.000.000đ (Một trăm tám mươi triệu đồng). Tại phiên tòa, bị hại ông Huỳnh Hoàng M không còn ý kiến và yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[8] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự; Các Điều 136, 260 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ – HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang S phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

1./ Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang S 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án 19/9/2019.

Giao bị cáo Nguyễn Quang S về Ủy ban nhân dân phường Thuận Giao, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Nguyễn Quang S cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo” theo quy định tại khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

2./ Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét, giải quyết.

3./ Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Quang S phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo, bị hại có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS TP. Thủ Dầu Một;
- Sở Tư Pháp tỉnh Bình Dương;
- UBND phường Thuận Giao, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thanh Tâm